TAND HUYỆN S	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Tỉnh Thanh Hoá	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/ 2017/ QĐST - HNGĐ	*S, ngày 29 tháng 11 năm 2017*

.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/ 2017/ TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2017 giữa:

* ***Nguyên đơn***: Chị Phạm Thị H - sinh năm: 1990

Địa chỉ: Đội 8, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

* ***Bị đơn:*** Anh Doãn Hữu C- sinh năm: 1990

Địa chỉ: Đội 8, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Doãn Hữu C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Doãn Hữu C.

- ***Về con chung***: Vợ chồng có 1 con chung là Doãn Thị Hồng N - sinh ngày 08/ 7/ 2014.

Các đương sự thỏa thuận việc nuôi con và đóng góp nuôi con chung như sau:

Anh C trực tiếp nuôi dưỡng Doãn Thị Hồng N, chị H có nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung cùng anh C mỗi tháng là 650.000đ (sáu trăm năm mười nghìn đồng) kể từ tháng 11/ 2017 trở đi cho đến khi cháu N thành niên.

Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản và vay, nợ***: Không yêu cầu giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị H và anh C thỏa thuận chị H nộp án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị H phải nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/ 2017/ 0001518 ngày 24/ 10/ 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND T. Thanh Hoá;
- VKSND huyện S;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện S ;
- UBND xã T, huyện S (nơi ĐS đăng ký kết hôn)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thoan